

CHÍNH PHỦ
Số: 17/2008/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Xây dựng là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Xây dựng có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ theo chương trình kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ đã

được phê duyệt và các dự án, văn bản quy phạm pháp luật khác theo sự phân công của Chính phủ.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm, các chương trình dự án quốc gia thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; xây dựng đề trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

5. Về xây dựng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: lập và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu (về khối lượng, chất lượng), bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và điều kiện năng lực hành nghề xây dựng của cá nhân và điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia trong các hoạt động xây dựng bao gồm: lập dự án đầu tư xây dựng công trình; khảo sát, thiết kế xây dựng; thi công xây dựng; giám sát thi công xây dựng; quản lý chi phí xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp và quản lý các loại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn kiểm tra công tác lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và pháp luật về đấu thầu;

- e) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, thu hồi giấy phép cho các nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam; thực hiện cấp, thu hồi giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm A và các gói thầu khác thuộc địa bàn từ hai tỉnh trở lên;
- g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế Thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam;
- h) Hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong các khâu: khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành và bảo trì công trình xây dựng; hướng dẫn hoạt động giám định chất lượng công trình xây dựng và tổ chức thực hiện việc giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Thủ tướng chính phủ;
- i) Công bố định mức xây dựng, suất vốn đầu tư, chỉ số giá xây dựng, phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình bao gồm: tổng mức đầu tư xây dựng công trình, dự toán xây dựng công trình, định mức xây dựng và giá xây dựng công trình, phương pháp đo bóc khối lượng công trình, phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công;
- k) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
- l) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về giao nộp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, hồ sơ, tài liệu hoàn công công trình xây dựng theo quy định của pháp luật;
- m) Thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình theo phân cấp, thẩm định thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình xây dựng theo phân công của Chính phủ; hướng dẫn, kiểm tra công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình xây dựng theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- n) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng quan trọng, các công trình trọng điểm quốc gia theo quy định của Chính phủ; thực hiện

nhiệm vụ, quyền hạn chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng quan trọng, công trình trọng điểm quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phân công.

6. Về kiến trúc, quy hoạch xây dựng (bao gồm: quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, quy hoạch xây dựng các cửa khẩu biên giới quốc tế quan trọng):

a) Xây dựng định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam phù hợp với từng giai đoạn; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt các loại đồ án quy hoạch xây dựng; hướng dẫn kiểm tra việc tổ chức thực hiện;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị;

d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng cụ thể theo phân công của Chính phủ; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

đ) Tổ chức thẩm định hoặc thoả thuận để cấp có thẩm quyền phê duyệt các loại đồ án quy hoạch xây dựng theo phân cấp;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và điều kiện năng lực của các cá nhân và tổ chức tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp và quản lý chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.

7. Về hạ tầng kỹ thuật đô thị khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bao gồm: kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, rác thải trong đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (sau đây gọi chung là hạ tầng kỹ thuật):

a) Chỉ đạo thực hiện các định hướng, chiến lược, chương trình, dự án quốc gia về phát triển hạ tầng kỹ thuật, các chỉ tiêu về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng giai đoạn sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật các quy định, quy trình về lập, thẩm định, phê duyệt các loại đồ án quy hoạch lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển và quản lý các dịch vụ về hạ tầng kỹ thuật; hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí các dịch vụ về hạ tầng kỹ thuật;

d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt theo uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ các đồ án quy hoạch thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật theo phân công của Chính phủ; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

đ) Tổ chức thẩm định hoặc thoả thuận để cấp có thẩm quyền phê duyệt các loại đồ án quy hoạch thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật theo phân cấp.

8. Về phát triển đô thị

a) Chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị quốc gia, các chương trình, dự án trọng điểm quốc gia về phát triển đô thị sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp về đầu tư xây dựng và phát triển các đô thị đồng bộ, các chính sách, giải pháp quản lý quá trình đô thị hoá, các mô hình quản lý đô thị;

c) Xây dựng các tiêu chí đánh giá, phân loại đô thị theo từng giai đoạn phù hợp với tiến trình phát triển chung của đất nước; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại đô thị hàng năm theo các tiêu chí đã được Chính phủ quy định; quyết định công nhận loại đô thị theo phân cấp của Chính phủ;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển đô thị theo quy hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế khu đô thị mới; hướng dẫn quản lý trật tự xây dựng đô thị;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc khai thác sử dụng đất xây dựng đô thị theo quy hoạch xây dựng đô thị đã được phê duyệt;